

Download.com.vn xin giới thiệu tới các bạn 4 mẫu bài thu hoạch Kết quả học tập Nghị quyết hội nghị Trung ương 4 khóa XII như sau:

**Mẫu 1:**

ĐẢNG BỘ XÃ .....  
CHI BỘ TRƯỜNG THCS .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*

....., ngày .... tháng ..... năm .....

**BÀI THU HOẠCH**

**Kết quả học tập Nghị quyết hội nghị Trung ương 4 khóa XII**

Họ và tên: Nguyễn Văn A

Là đảng viên chi bộ Trường THCS .....

Qua học tập Nghị quyết hội nghị Trung ương 4 khóa XII, bản thân đã nhận thức sâu sắc những vấn đề cốt lõi của Nghị quyết như sau:

**1. Nhận thức sâu sắc nhất của cá nhân đối với các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương**

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tập trung vào 6 nhiệm vụ trọng tâm sau:

a. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

b. Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

c. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ), cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng giải quyết tốt

vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công.

d. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

e. Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

f. Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

## **2. Quan điểm và trách nhiệm cá nhân đối với các dự thảo**

**\*Về tư tưởng chính trị:**

- Luôn giữ vững quan điểm, lập trường chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh
- Luôn chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời vận động gia đình và người thân thực hiện tốt các qui định của địa phương nơi cư trú
- Nghiêm túc học tập và nghiên cứu các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

**\*Phẩm chất đạo đức lối sống:**

- Có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực. Luôn giữ gìn sự đoàn kết trong khu dân cư
- Luôn lắng nghe tâm tư nguyện vọng của người dân để có đề xuất kịp thời với lãnh đạo cơ quan.

## **3. Đề xuất, kiến nghị những giải pháp để tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH TW Đảng khóa XII trong thời gian tới**

Để tổ chức, thực hiện tốt nội dung của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng trong thời gian tới, tôi xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

- Một là, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải tập trung làm rõ và nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, gương mẫu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức, lối sống để từ đó đề ra các hoạt động thực hiện công tác chuyên môn, nhất là các chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan, ảnh hưởng lớn đến mọi người dân.

- Hai là, tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, nghiêm túc, chân thành trên cơ sở tình thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Thực hiện nghiêm túc Quy định về những điều Đảng viên không được làm. Làm tốt việc kiểm điểm hàng năm để có căn cứ xem xét, sàng lọc đội ngũ cán bộ, đảng viên trong chi bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

- Ba là, tôn trọng, lắng nghe và giải quyết những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là căn cứ quan trọng để tổ chức xem xét cán bộ.

- Bốn là, thực hiện tốt việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện tốt các nguyên tắc sinh hoạt Đảng.

Với truyền thống, bản chất tốt đẹp của Đảng, được nhân dân, cán bộ, công chức đồng tình, ủng hộ, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi nghị quyết này, tạo bước chuyển biến mới trong công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đưa đất nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, hội nhập và phát triển toàn diện đất nước với mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”

**Người viết thu hoạch**

**Nguyễn Văn A**

**Mẫu 2:**

ĐẢNG ỦY THỊ TRẦN .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**CHI BỘ .....**

---

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BÀI THU HOẠCH**

**Học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội**

**Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

- Họ và tên: .....

- Chức vụ, đơn vị công tác: .....

Sau một ngày rưỡi được học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, thông qua ba chuyên đề: Những nội dung cơ bản của báo cáo chính trị trình Đại hội XII của Đảng; Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết TW 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”; Báo cáo đáng giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Bản thân đã nhận thức về những vấn đề cơ bản từ ba chuyên đề được học tập và rút ra được một số vấn đề từ Nghị quyết đối với thực tiễn của bản thân trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, cụ thể như sau:

**I. Nhận thức, tiếp thu của bản thân về những vấn đề cơ bản, điểm mới trong các chuyên đề được nêu trong Nghị quyết:**

Về Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bản thân tiếp thu được những nội dung sau: Về kết cấu, NQ Đại hội XII gồm 6 phần:

1. Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI (2011-2015) và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2016-2020 nêu trong Báo cáo Chính trị, Báo cáo KT-XH của Ban Chấp hành TW Đảng khoá XI trình Đại hội;

2. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành TW Đảng khoá XI trình Đại hội XII;

3. Thông qua Báo cáo tổng kết việc thi hành Điều lệ Đảng khoá XI; đồng ý không sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng hiện hành;

4. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết TW 4 khoá XI;

5. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành TW Đảng khoá XII;

6. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện. (NQ Đại hội XI của Đảng có thêm 2 phần: Thông qua dự thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011); Thông qua dự thảo Chiến lược phát triển KT-XH 2011-2020).

Nhìn chung, Văn kiện Đại hội XII của Đảng là sản phẩm tập trung trí tuệ của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Nội dung văn kiện đại hội lần này được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn 30 năm đổi mới, có sự kế thừa, bổ sung, phát triển của nội dung văn kiện Đại hội XI, của các cuộc Hội nghị Trung ương trong nhiệm kỳ và đường lối, quan điểm của Đảng trong các nhiệm kỳ trước.

Các văn kiện tiếp tục khẳng định, hoàn thiện quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng ta trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và tiếp thu những kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện ở nước ta.

Văn kiện Đại hội XII cũng có nhiều điểm mới, thể hiện trình độ phát triển tư duy, lý luận của Đảng ta trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Điểm nổi bật trong nội dung văn kiện là thể hiện những quan điểm, những vấn đề cơ bản nhất của cách mạng Việt Nam, những nguyên tắc trong hoạt động của Đảng, đồng thời đặt ra những nhiệm vụ cụ thể, những vấn đề mới, cấp bách nảy sinh từ thực tiễn, trong đó nhấn mạnh các vấn đề sau:

Về đổi mới mô hình tăng trưởng và hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Kế thừa những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội XI, Văn kiện Đại hội XII có những phát triển mới rất rõ nét, nêu rõ hơn định hướng và giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, xác định đặc trưng cơ bản của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Về lĩnh vực văn hoá – xã hội, Văn kiện đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp gắn kết giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ hiệu quả quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, thực hiện 3 đột phá chiến lược. Việc xây dựng, phát triển văn hoá con người Việt Nam, Văn kiện lựa chọn, định hướng 7 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó nhấn mạnh và đặt lên hàng đầu là nhiệm vụ xây dựng con người. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đặc biệt là bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội là một trong những thành tựu nổi bật trong 30 năm đổi mới, Văn kiện xác định điểm nhấn và cũng là điểm mới, đó là thực hiện hiệu quả hơn trong 5 năm tới vấn đề quản lý phát triển xã hội.

Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại, Báo cáo chính trị Đại hội XII có nêu: ***“Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới”***. Cụm từ ***“trong tình hình mới”*** là điểm mới được nhấn mạnh. Về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, Báo cáo chỉ ra vấn đề cốt lõi là phải xác định mục tiêu tối thượng là lợi ích quốc gia – dân tộc. Trong khi nhận rõ hợp tác phát triển là xu thế thì đồng thời không mơ hồ chỉ thấy hợp tác một chiều. Hợp tác đồng thời phải đi đôi với đấu tranh, cạnh tranh để bảo vệ lợi ích chính đáng của quốc gia; đồng thời đấu tranh, cạnh tranh để hợp tác chứ không dẫn tới đối đầu, bất lợi.

Về chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, so với Nghị quyết Đại hội XI, điểm mới trong Văn kiện Đại hội XII có nêu: ***“Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân”; “Tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc”***. Trong định hướng xây dựng các giai tầng trong xã hội, Văn kiện có yêu cầu mới đó là ***“tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo”***.

Về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, ngoài một số nhiệm vụ, giải pháp mới, Văn kiện cũng bổ sung phương hướng: ***“Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội”***. ***“Tập trung xây dựng những văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền làm chủ của nhân dân”***. Bổ sung nội dung “giám sát” trong phương châm ***“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”***.

Về xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền, Văn kiện nêu lên nhiều nhiệm vụ, giải pháp mới, nổi bật là việc hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Nhà nước theo quy định của Hiến pháp năm 2013. Thực hiện thí điểm dân trực tiếp bầu một số chức danh ở cơ sở và ở cấp huyện; mở rộng đối tượng thi tuyển chức danh cán bộ quản lý; hoàn thiện tiêu chí đánh giá và cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi công vụ; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính.

Về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, Báo cáo chính trị nêu trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ Trung ương đến cơ sở nghiêm túc, tự giác và có kế hoạch, biện pháp phù hợp để khắc phục, sửa chữa những yếu kém, khuyết điểm. Ngoài ra, ở phần nhiệm vụ, giải pháp, Văn kiện đề ra 10 nội dung, tất cả đều được bổ sung phát triển trên cơ sở kế thừa từ các văn kiện Đại hội khoá trước.

Những điểm mới nêu trong Văn kiện Đại hội XII phản ánh bước tiến về tư duy lý luận của Đảng và sẽ trở thành những định hướng chính trị quan trọng của mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong 5 năm tới. Việc làm rõ những vấn đề mới trong Văn kiện Đại hội XII sẽ giúp cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp trong tình nắm vững một bước nội dung Văn kiện, chuẩn bị cho đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, từ đó góp phần thực hiện đúng đắn, sáng tạo

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của huyện nhà, sớm đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tập trung vào 6 nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng;** ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

**2. Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn,** hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

**3. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ), cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công.

**4. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc;** giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

**5. Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần,** giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

**6. Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc;** xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

**II. Qua những nội dung đã nghiên cứu về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, liên hệ thực tiễn của ngành, của đơn vị:**

Bản thân là đảng viên tôi luôn luôn giữ vững quan điểm, lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Học tập và nghiên cứu các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của đảng pháp luật Nhà nước, vận động gia đình và người thân. Thực hiện tốt các quy định của địa phương nơi cư trú. thực hiện tốt pháp lệnh cán bộ, công chức, nội quy và quy chế làm việc tại đơn vị.

Lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực. luôn giữ gìn đoàn kết nội bộ, tiếp thu và lắng nghe ý kiến đóng góp đồng chí trong đơn vị. Luôn khắc phục khó khăn, đoàn kết tương trợ đồng nghiệp để hoàn thành tốt công việc được giao. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực quan liêu, tham nhũng...

Trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp, nghiên cứu tài liệu, dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn để đạt hiệu quả cao hơn trong công tác. Luôn không ngừng học hỏi để có thể thích ứng với những thay đổi, nhiệt tình với công cuộc đổi mới giáo dục. Cố gắng phấn đấu trau dồi chuyên môn để có kiến thức chuyên môn sâu rộng, có trình độ sư phạm lành nghề, biết ứng xử tinh tế, biết sử dụng các công nghệ tin vào dạy học, biết định hướng phát triển của học sinh theo mục tiêu giáo dục nhưng cũng đảm bảo được sự tự do của học sinh trong hoạt động nhận thức, là tấm gương cho học sinh noi theo.

Đối với tổ chuyên môn trực tiếp quản lý, chủ động tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học.

Trong công tác chủ nhiệm: quan tâm động viên học sinh tự hào về ngôi trường đang học, khích lệ phát huy tính tích cực, tự giác chủ động sáng tạo của các em, thành lập các câu lạc bộ nhóm, tổ học tập trong lớp là cơ hội cho các em trao đổi kiến thức, phát triển mình, hoàn thiện bản thân, hoàn thiện nhân cách sống. Trong các buổi sinh hoạt lớp chú trọng tuyên truyền về truyền thống nhà trường, quê hương đất nước, giữ gìn trật tự an toàn giao thông, khẳng định thương hiệu của nhà trường.

### **III. Những kiến nghị, đề xuất:**

Để tổ chức, thực hiện tốt nội dung của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng

1. Trong chi bộ trong thời gian tới, tôi xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

**Một là**, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải tập trung làm rõ và nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, gương mẫu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức, lối sống để từ đó đề ra các hoạt động thực hiện công tác chuyên môn, nhất là các chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan, ảnh hưởng lớn đến mọi người dân.

**Hai là**, tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, nghiêm túc, chân thành trên cơ sở tình thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Thực hiện nghiêm túc Quy định về những điều Đảng viên không được làm. Làm tốt việc kiểm điểm hàng năm để có căn cứ xem xét, sàng lọc đội ngũ cán



bộ, đảng viên trong chi bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

**Ba là**, tôn trọng, lắng nghe và giải quyết những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là căn cứ quan trọng để tổ chức xem xét cán bộ.

**Bốn là**, thực hiện tốt việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh”.

2. Trong đơn vị trong thời gian tới, tôi xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

Phải thực chất xem giáo dục là quốc sách hàng đầu. Thực sự nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Tránh chạy theo thành tích.

Có đủ cơ sở vật chất, nội dung, tài liệu học tập phù hợp và đáp ứng được nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan.

Quy hoạch lại mạng lưới, chia khu vực tuyển sinh cho phù hợp.

Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý các cấp, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

Đảm bảo ngân sách nhà nước chi cho giáo dục và đào tạo tối thiểu ở mức 20% tổng chi ngân sách; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện mục tiêu kiên cố hóa trường, lớp học.

Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo. Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ nhà giáo.

Với truyền thống, bản chất tốt đẹp của Đảng, được nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức đồng tình, nhiệt tình ủng hộ, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi nghị quyết TW XII của Đảng, tạo bước chuyển biến mới trong công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH, hội nhập và phát triển toàn diện đất nước với mục tiêu chung là “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”../

**NGƯỜI VIẾT THU HOẠCH**

*Ký và ghi rõ họ tên*

**Mẫu 3:**

**ĐẢNG ỦY CƠ QUAN DÂN ĐẢNG**  
**CHI BỘ BAN DÂN VẬN - ĐOÀN THANH**  
**NIÊN**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BÀI THU HOẠCH**  
**HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN**  
**THỨ XII CỦA ĐẢNG**

Họ và tên: .....

Đảng viên Chi bộ Ban Dân vận - Đoàn thanh niên, Đảng ủy Cơ quan dân đảng.

Sau khi được học tập Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bản thân tôi đã nhận thức về những vấn đề cơ bản từ những chuyên đề được học tập và rút một số vấn đề từ Nghị quyết đối với thực tiễn của bản thân trong quá trình thực thi nhiệm vụ của bản thân, cụ thể như sau:

**I. Nhận thức, tiếp thu của bản thân về những vấn đề cơ bản, điểm mới trong các chuyên đề được nêu trong Nghị quyết:**

Qua nội dung học tập Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bản thân tiếp thu được những nội dung sau:

Về kết cấu, NQ Đại hội XII gồm 6 phần: (1) Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XI (2011-2015) và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2016-2020 nêu trong Báo cáo Chính trị, Báo cáo KT-XH của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khoá XI trình Đại hội; (2) thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khoá XI trình Đại hội XII; (3) thông qua Báo cáo tổng kết việc thi hành Điều lệ Đảng khoá XI; đồng ý không sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng hiện hành; (4) thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết T.Ư 4 khoá XI; (5) thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành T.Ư Đảng khoá XII; (6) trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện. (NQ Đại hội XI của Đảng có thêm 2 phần:

Thông qua dự thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011); Thông qua dự thảo Chiến lược phát triển KT-XH 2011-2020).

Nội dung Văn kiện Đại hội XII được xây dựng trên cơ sở tổng kết sâu sắc lý luận và thực tiễn 30 năm đổi mới, có sự kế thừa, bổ sung, phát triển Văn kiện Đại hội XI, của các nghị quyết Hội nghị Trung ương trong nhiệm kỳ và đường lối, quan điểm của Đảng trong các nhiệm kỳ trước đây. Trong đó, những quan điểm cơ bản, tư tưởng chỉ đạo, nội dung cốt lõi, những vấn đề mới, đều hiện diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, cụ thể như sau:

Về đổi mới mô hình tăng trưởng và hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Kế thừa những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội XI, Văn kiện Đại hội XII có những phát triển mới rất rõ nét, nêu rõ hơn định hướng và giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, xác định đặc trưng cơ bản của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Về lĩnh vực văn hoá – xã hội, Văn kiện đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp gắn kết giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ hiệu quả quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, thực hiện 3 đột phá chiến lược. Việc xây dựng, phát triển văn hoá con người Việt Nam, Văn kiện lựa chọn, định hướng 7 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó nhấn mạnh và đặt lên hàng đầu là nhiệm vụ xây dựng con người. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đặc biệt là bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội là một trong những thành tựu nổi bật trong 30 năm đổi mới, Văn kiện xác định điểm nhấn và cũng là điểm mới, đó là thực hiện hiệu quả hơn trong 5 năm tới vấn đề quản lý phát triển xã hội.

Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại, Báo cáo chính trị Đại hội XII có nêu: ***"Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới". Cụm từ "trong tình hình mới" là điểm mới được nhấn mạnh.*** Về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, Báo cáo chỉ ra vấn đề cốt lõi là phải xác định mục tiêu tối thượng là lợi ích quốc gia – dân tộc. Trong khi nhận rõ hợp tác phát triển là xu thế thì đồng thời không mơ hồ chỉ thấy hợp tác một chiều. Hợp tác đồng thời phải đi đôi với đấu tranh, cạnh tranh để bảo vệ lợi ích chính đáng của quốc gia; đồng thời đấu tranh, cạnh tranh để hợp tác chứ không dẫn tới đối đầu, bất lợi.

Về chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, so với Nghị quyết Đại hội XI, điểm mới trong Văn kiện Đại hội XII có nêu: ***"Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân"; "Tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của***

**quốc gia - dân tộc".** Trong định hướng xây dựng các giai tầng trong xã hội, Văn kiện có yêu cầu mới đó là “tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo”.

Về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, ngoài một số nhiệm vụ, giải pháp mới, Văn kiện cũng bổ sung phương hướng: **“Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội”. “Tập trung xây dựng những văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền làm chủ của nhân dân”.** Bổ sung nội dung “giám sát” trong phương châm **“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát”.**

Về xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền, Văn kiện nêu lên nhiều nhiệm vụ, giải pháp mới, nổi bật là việc hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Nhà nước theo quy định của Hiến pháp năm 2013. Thực hiện thí điểm dân trực tiếp bầu một số chức danh ở cơ sở và ở cấp huyện; mở rộng đối tượng thi tuyển chức danh cán bộ quản lý; hoàn thiện tiêu chí đánh giá và cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi công vụ; xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính.

Về xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, Báo cáo chính trị nêu trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ Trung ương đến cơ sở nghiêm túc, tự giác và có kế hoạch, biện pháp phù hợp để khắc phục, sửa chữa những yếu kém, khuyết điểm. Ngoài ra, ở phần nhiệm vụ, giải pháp, Văn kiện đề ra 10 nội dung, tất cả đều được bổ sung phát triển trên cơ sở kế thừa từ các văn kiện Đại hội khoá trước.

Những điểm mới nêu trong Văn kiện Đại hội XII phản ánh bước tiến về tư duy lý luận của Đảng và sẽ trở thành những định hướng chính trị quan trọng của mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong 5 năm tới. Việc làm rõ những vấn đề mới trong Văn kiện Đại hội XII sẽ giúp cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp trong tỉnh nắm vững một bước nội dung Văn kiện, chuẩn bị cho đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, từ đó góp phần thực hiện đúng đắn, sáng tạo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của tỉnh ta, sớm đưa Nghị quyết Đại hội XII của Đảng vào cuộc sống

Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ gìn hoà bình, ổn định để phát triển đất nước. Nâng cao

vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tập trung vào 6 nhiệm vụ trọng tâm sau:

**(1)** Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

**(2)** Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

**(3)** Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ), cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, chú trọng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công.

**(4)** Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

**(5)** Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

**(6)** Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh.

**II. Những công việc bản thân cần làm để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra**

**1. Về tư tưởng chính trị:**

- Luôn giữ vững quan điểm, lập trường chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

- Luôn chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời vận động gia đình và người thân thực hiện tốt các quy định của địa phương nơi cư trú
- Nghiêm túc học tập và nghiên cứu các chuyên đề về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

## **2. Phẩm chất đạo đức, lối sống:**

- Có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực. Luôn giữ gìn sự đoàn kết trong khu dân cư
- Luôn lắng nghe tâm tư nguyện vọng của người dân để có đề xuất kịp thời với lãnh đạo cơ quan.

## **III. Những kiến nghị, đề xuất:**

Để tổ chức, thực hiện tốt nội dung của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng trong chi bộ trong thời gian tới, tôi xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

- **Một là**, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải tập trung làm rõ và nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, gương mẫu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức, lối sống để từ đó đề ra các hoạt động thực hiện công tác chuyên môn, nhất là các chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan, ảnh hưởng lớn đến mọi người dân.

- **Hai là**, tự phê bình và phê bình thẳng thắn, dân chủ, nghiêm túc, chân thành trên cơ sở tình thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Thực hiện nghiêm túc Quy định về những điều Đảng viên không được làm. Làm tốt việc kiểm điểm hàng năm để có căn cứ xem xét, sàng lọc đội ngũ cán bộ, đảng viên trong chi bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

- **Ba là**, tôn trọng, lắng nghe và giải quyết những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là căn cứ quan trọng để tổ chức xem xét cán bộ.

- **Bốn là**, thực hiện tốt việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức, phong cách đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện tốt các nguyên tắc sinh hoạt Đảng.

Với truyền thống, bản chất tốt đẹp của Đảng, được nhân dân, cán bộ, công chức đồng tình, ủng hộ, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi nghị quyết này, tạo bước chuyển biến mới trong công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, đưa đất nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, hội nhập và phát triển toàn diện đất nước với mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”

**NGƯỜI VIẾT THU HOẠCH**

***Ký và ghi rõ họ tên***

**Mẫu 4:**

## **BÀI THU HOẠCH CÁ NHÂN**

### **Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

Họ và tên:.....

Chi bộ:.....

Chức vụ:.....

Qua dự Hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng do Đảng ủy Khối tổ chức, bản thân nhận thức như sau:

#### **I. NHẬN ĐỊNH KHÁI QUÁT BỐI CẢNH TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Năm năm qua (2011 - 2015), bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến rất phức tạp; kinh tế thế giới phục hồi chậm; khủng hoảng chính trị ở nhiều nơi, nhiều nước; cạnh tranh về nhiều mặt ngày càng quyết liệt giữa các nước lớn tại khu vực; diễn biến phức tạp trên Biển Đông,... đã tác động bất lợi đến nước ta. Trong nước, ngay từ đầu nhiệm kỳ, cùng với những ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, những hạn chế, khiếm khuyết vốn có của nền kinh tế, những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, quản lý và những vấn đề mới phát sinh đã làm cho lạm phát tăng cao, ảnh hưởng nghiêm trọng đến ổn định kinh tế vĩ mô, tốc độ tăng trưởng và đời sống nhân dân. Thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu gây thiệt hại nặng nề. Nhu cầu bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội ngày càng cao. Đồng thời, chúng ta phải dành nhiều nguồn lực để bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền đất nước trước những diễn biến mới, phức tạp của tình hình khu vực và quốc tế. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và đạt được những thành quả quan trọng.

#### **II. NHẬN THỨC VỀ THỰC TRẠNG**

##### **1. Những thành tựu nổi bật**

Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, quy mô và tiềm lực được nâng lên; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức hợp lý, từ năm 2013 dần phục hồi, năm sau cao hơn năm trước. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và thực hiện ba đột phá chiến lược được tập trung thực hiện, bước đầu đạt kết quả tích cực. Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, y tế có bước phát triển. An sinh xã hội được quan tâm nhiều hơn và cơ bản được bảo đảm, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; kiên quyết, kiên

trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững hoà bình, ổn định. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hiệu quả. Vị thế, uy tín quốc tế của nước ta tiếp tục được nâng cao. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được phát huy. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng và đạt kết quả quan trọng.

## **2. Những hạn chế, yếu kém**

Tuy nhiên, đổi mới chưa đồng bộ và toàn diện. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch; nhiều chỉ tiêu, tiêu chí trong mục tiêu phấn đấu để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa đạt được. Nhiều hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, y tế chậm được khắc phục. Đời sống của một bộ phận nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Bốn nguy cơ mà Đảng ta chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí chưa bị đẩy lùi. Một số mặt công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị chuyển biến chậm.

## **3. Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, yếu kém đã đầy đủ và xác đáng chưa? Nguyên nhân khách quan, chủ quan chủ yếu nào cản trở sự phát triển của đất nước?**

Những nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, yếu kém trong nhận định của văn kiện là đầy đủ và xác đáng. Đồng thời, đó cũng là những rào cản góp phần làm chậm đi sự phát triển của đất nước.

### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo. Khủng hoảng nợ công diễn ra trầm trọng hơn ở nhiều quốc gia. Nhiều nước tăng cường bảo hộ thương mại và sản xuất. Khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu tác động làm cho mặt trái của chính sách kích cầu và những yếu kém nội tại của nền kinh tế bộc lộ nặng nề hơn.

- Khủng hoảng chính trị ở nhiều nơi, nhiều nước; các nước lớn cạnh tranh quyết liệt giành ảnh hưởng trong khu vực. Tình hình phức tạp, căng thẳng ở Biển Đông đe dọa nghiêm trọng hòa bình, ổn định và tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Kinh tế vĩ mô ổn định nhưng chưa vững chắc; nợ công tăng nhanh, nợ xấu đang giảm dần nhưng còn ở mức cao; sản xuất kinh doanh còn gặp rất nhiều khó khăn. Năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chậm được hoàn thiện, chưa có cơ chế đột phá để thúc đẩy phát triển; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ, tiếp tục là những yếu tố cản trở phát triển. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng còn chậm.



- Nhiều hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội chậm được khắc phục. Ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường còn bất cập.

- Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí,... chưa được ngăn chặn và đẩy lùi; tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; đạo đức xã hội có mặt xuống cấp. Một số mặt trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chuyển biến chậm. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy đầy đủ; kỷ cương, phép nước chưa nghiêm.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước nhiều mặt còn hạn chế. Quản lý xã hội còn một số mặt bất cập. Công tác dự báo, hoạch định và lãnh đạo tổ chức thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý phát triển xã hội còn nhiều bất cập. Hội nhập quốc tế có mặt chưa chủ động, hiệu quả chưa cao.

### **III. NHẬN THỨC VỀ NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG VĂN KIẾN**

#### **1. Chủ đề của Đại hội**

Trong các thành tố chủ đề của Đại hội XII đều có những điểm mới, nhất là thành tố thứ tư “bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định” lần đầu tiên được đưa vào chủ đề Đại hội.

#### **2. Đại hội nhìn lại 30 năm đổi mới**

Từ những thành tựu cũng như hạn chế, Đại hội rút ra năm bài học. So với bài học rút ra của các Đại hội trước, các bài học Đại hội XII rút ra đều có những điểm mới, đặc biệt là bài học thứ tư về mối quan hệ dân tộc - quốc tế đã nhấn mạnh “phải đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết”.

#### **3. Xác định “bốn trụ cột” phát triển đất nước trong thời kỳ mới**

Trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về các văn kiện Đại

hội XII của Đảng do đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trình bày nêu rõ: Thời kỳ mới đòi hỏi phải phát triển đất nước toàn diện, đồng bộ hơn về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng

Đảng là then chốt; xây dựng văn hóa, con người làm nền tảng tinh thần; tăng cường quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Điểm mới nổi bật là: Văn kiện Đại hội XII không chỉ xác định phát triển kinh tế là trung tâm mà cả phát triển xã hội là trung tâm; không chỉ xây dựng văn hóa làm nền tảng tinh thần mà cả xây dựng con người làm nền tảng tinh thần.

#### **4. Chủ trương tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công**

## **nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức; hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Đây là một chủ trương lớn, quan trọng, được nêu ra từ Đại hội XI của Đảng. Trong thời gian tới cần tiếp tục đẩy mạnh quá trình này theo hướng kết hợp có hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh trên cơ sở nâng cao năng suất lao động, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới và sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy lợi thế so sánh và chủ động hội nhập quốc tế phát triển nhanh và bền vững (hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của Liên hợp quốc). Đổi mới mô hình tăng trưởng chuyển mạnh từ chủ yếu dựa vào xuất khẩu và vốn đầu tư sang phát triển đồng thời dựa cả vào vốn đầu tư, xuất khẩu và thị trường trong nước. Động lực quan trọng nhất và cũng là điều kiện để đổi mới mô hình tăng trưởng là đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo.

### **5. Chủ trương phát triển các vấn đề văn hóa, xã hội, môi trường**

- Xây dựng, phát triển văn hóa, con người: Các cấp, các ngành phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng đặc biệt của văn hóa, con người; phải thực hiện có kết quả mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

- Quản lý phát triển xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội: Nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của phát triển xã hội bền vững và quản lý phát triển xã hội đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng, thực hiện các chính sách phù hợp với các giai tầng xã hội; giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc; khắc phục từng bước sự mất cân đối về phát triển giữa các lĩnh vực, các vùng, miền; bảo đảm sự hài hòa về lợi ích, về quan hệ xã hội, quan tâm thích đáng đến các tầng lớp, bộ phận yếu thế trong xã hội, khắc phục xu hướng gia tăng phân hóa giàu - nghèo. Kịp thời kiểm soát và xử lý các rủi ro, mâu thuẫn, xung đột xã hội. Đẩy mạnh các giải pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông.

- Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu: Tài nguyên là tài sản quốc gia, nguồn lực quan trọng của đất nước, phải được đánh giá đầy đủ, hạch toán trong nền kinh tế; được quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền vững, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Chú trọng sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, vật liệu mới. Chủ động xây dựng, triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai cho từng giai đoạn. Trước mắt tập trung xử lý hiệu quả tình trạng lũ lụt, hạn hán, sạt lở bãi sông, bãi biển, xâm nhập mặn và triều cường,... đang tác động trực tiếp đến đời sống, sản xuất của nhân dân.

### **6. Chủ trương bảo vệ vững chắc Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế**

Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa luôn gắn bó chặt chẽ, mật thiết với nhau; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân, Công an nhân dân là nòng cốt.

Thực hiện thắng lợi đường lối đối ngoại và hội nhập quốc tế. Bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế,...

**7. Chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Đại đoàn kết toàn dân tộc** là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng lãnh đạo. Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm điểm tương đồng; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tăng cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**8. Chủ trương xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng**

Trong những năm tới, yêu cầu, nhiệm vụ nặng nề của thời kỳ phát triển mới đòi hỏi phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ Trung ương đến cơ sở phải nghiêm túc, tự giác và có kế hoạch, biện pháp phù hợp để khắc phục, sửa chữa những yếu kém, khuyết điểm.

## **IV. CÁC NỘI DUNG QUÁN TRIỆT**

### **1. Về mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới**

Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Phát huy sức mạnh toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc

độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ gìn hoà bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

## **2. Mười hai nhiệm vụ tổng quát trong 5 năm tới**

2.1. Tăng trưởng kinh tế cao hơn 5 năm trước trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế tri thức, nâng cao trình độ khoa học, công nghệ của các ngành, lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát triển nhanh, bền vững, tham gia có hiệu quả vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu.

2.2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương, tính công khai, minh bạch trong quản lý kinh tế, năng lực quản lý của Nhà nước và năng lực quản trị doanh nghiệp.

2.3. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ; phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển của đất nước.

2.4. Xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

2.5. Phát triển sự nghiệp y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tốt chính sách lao động, việc làm, thu nhập, chính sách với người có công; xây dựng môi trường sống lành mạnh, an ninh, an toàn, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, quản lý tốt sự phát triển xã hội.

2.6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2.7. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng quan trọng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

2.8. Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

2.9. Hoàn thiện, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của nhân dân; không ngừng

củng cố, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường sự đồng thuận xã hội; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

2.10. Tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, vững mạnh; hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát huy dân chủ, tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tệ nạn xã hội và tội phạm.

2.11. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, tăng cường bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong, sức chiến đấu của Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, coi trọng công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường và nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, lý luận, công tác kiểm tra, giám sát và công tác dân vận của Đảng; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

2.12. Tiếp tục quán triệt và xử lý tốt các quan hệ lớn: quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa Nhà nước và thị trường; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

### **3. Các chỉ tiêu quan trọng 5 năm tới về kinh tế - xã hội - môi trường**

#### **3.1. Về kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm đạt 6,5 - 7%/năm. Đến năm 2020, GDP bình quân đầu người khoảng 3.200 - 3.500 USD; tỉ trọng công nghiệp và dịch vụ trong GDP trên 85%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm bằng khoảng 32 - 34% GDP; bội chi ngân sách nhà nước không quá 4% GDP. Yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng khoảng 25 - 30%; năng suất lao động xã hội bình quân tăng 4 - 5%/năm; tiêu hao năng lượng tính trên GDP bình quân giảm 1 - 1,5%/năm. Tỉ lệ đô thị hóa đến năm 2020 đạt 38 - 40%.

#### **3.2. Về xã hội**

Đến năm 2020, tỉ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội khoảng 35 - 40%; tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 65 - 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 25 - 26%; tỉ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; có 10 bác sĩ và trên 26 giường bệnh trên 1 vạn dân; tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 80% dân số; tỉ lệ hộ nghèo giảm bình quân khoảng 1,3 - 1,5%/năm.

### **3.3. Về môi trường**

Đến năm 2020, 95% dân cư thành thị, 90% dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh và 80 - 85% chất thải nguy hại, 95 - 100% chất thải y tế được xử lý; tỉ lệ che phủ rừng đạt 44 - 45%.

### **4. Mười ba nội dung phương hướng, nhiệm vụ.**

4.1. Về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

4.2. Về hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN

4.3. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

4.4. Về phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ

4.5. Về phát triển văn hóa, xây dựng con người

4.6. Về quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

4.7. Về tăng cường quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

4.8. Về tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới

4.9. Về nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế

4.10. Về phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc

4.11. Về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của nhân dân

4.12. Về hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

4.13. Về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng là vấn đề có tính quy luật, là yêu cầu tất yếu khách quan trong xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng được tiến hành trong mọi lĩnh vực hoạt động, ở tất cả các khâu, các bước, các mối quan hệ trong quá trình xây dựng và lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, với nhiều biện pháp phong phú sinh động. Thường xuyên kiện toàn chi bộ về mặt tổ chức, đồng thời nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ, chăm lo xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh.

### **5. Sáu nhiệm vụ trọng tâm trong 5 năm 2016 – 2020.**

5.1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

5.2. Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

5.3. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược (hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo; phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ), cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng giải quyết tốt vấn đề cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, xử lý nợ xấu và bảo đảm an toàn nợ công.

5.4. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

5.5. Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

5.6. Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

## **V. KIẾN NGHỊ VỀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN Ở CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA TỪNG CÁ NHÂN.**

Để tổ chức, thực hiện tốt các nội dung Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tôi xin đề xuất mô-đen số nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện tại đơn vị như sau:

- Mỗi đảng viên phải tuyệt đối trung thành với mục tiêu lý tưởng của Đảng. Thực hiện và vận động gia đình chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, gương mẫu thực nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nói đi đôi với làm.

- Có ý thức chủ động hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; thể hiện quyết tâm, tinh thần đổi mới, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Luôn có ý thức coi trọng công tác tự phê bình và phê bình. Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong

Đảng, trong cơ quan, đơn vị; kiên quyết đấu tranh trước mọi mưu đồ của các thế lực thù địch, cơ hội hòng chia rẽ nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Thực nghiêm túc quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm. Làm tốt việc kiểm điểm hàng năm để cơ sở có xem xét, sàng lọc đội ngũ đảng viên nhằm nâng cao lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Với những truyền thống quý báu của Đảng, là sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chúng ta luôn tự hào và tin tưởng rằng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nhất định sẽ được thắng lợi, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, đưa đất nước hội nhập và phát triển toàn diện với mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*”/.

### **ĐẢNG VIÊN VIẾT BÀI THU HOẠCH**

*(Ký, ghi rõ họ, tên)*



## BÀI THU HOẠCH HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG

**Câu hỏi 1:** *Đồng chí hãy nêu những nội dung cơ bản (nhất là những điểm mới) của Văn kiện Đại hội XII của Đảng. Để thực hiện được các nội dung đó, với chức năng, nhiệm vụ đang đảm nhiệm, đồng chí cần phải tập trung những giải pháp gì?*

**Câu hỏi 2:** *Theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách hãy nêu các giải pháp, kiến nghị, đề xuất để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới?*

### HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THU HOẠCH NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG

**Câu hỏi 1:** *Đồng chí hãy nêu những nội dung cơ bản (nhất là những điểm mới) của Văn kiện Đại hội XII của Đảng. Để thực hiện được các nội dung đó, với chức năng, nhiệm vụ đang đảm nhiệm, đồng chí cần phải tập trung những giải pháp gì?*

**Trả lời:**

**Thứ nhất,** những nội dung cơ bản, điểm mới về chủ đề và kết cấu báo cáo, có 4 điểm mới:

1. Về bối cảnh diễn ra Đại hội và nhiệm vụ Đại hội XII là: Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; đất nước đứng trước nhiều vấn đề mới, có cả thuận lợi, thời cơ đan xen khó khăn, thách thức gay gắt; “*hình thành chủ trương, mục tiêu và nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đặt ra và kỳ vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân...*”;

2. Về chủ đề Đại hội XII (tiêu đề Báo cáo chính trị): “*Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*”; Năm thành tố, trong đó hoàn thiện 4 thành tố, bổ sung 1 thành tố.

3. Về phương châm Đại hội: “*Đoàn kết - dân chủ - kỷ cương - đổi mới*”.

4. Về kết cấu Báo cáo chính trị: được kết cấu thành 15 vấn đề.

**Thứ hai,**

- Những nội dung cơ bản, điểm mới trong đánh giá kết quả thực hiện nghị

quyết Đại hội XI; nhìn lại 30 năm đổi mới đó là: trong 5 năm (2011-2015) đạt được “những thành quả quan trọng”; trong 30 năm đạt được “những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử”,

- Tuy nhiên vẫn còn nhiều tồn tại hạn chế, khuyết điểm như: Đổi mới chưa đồng bộ và toàn diện, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch; Bốn nguy cơ mà Đảng chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp.

- Xác định mục tiêu tổng quát, động lực phát triển đất nước 5 năm tới. Văn kiện rút ra 5 bài học, mỗi bài học đều có nội dung mới, đặc biệt là bài học thứ tư có ý nghĩa đột phá, đó là “phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết”; về mục tiêu tổng quát, động lực phát triển đất nước 5 năm tới, Văn kiện nêu nội dung: phát huy các nhân tố tổng hợp tạo thành động lực để phát triển đất nước.

**Thứ ba**, những nội dung cơ bản, những điểm mới về đổi mới mô hình tăng trưởng và hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Văn kiện Đại hội XII nêu rõ 2 nội dung:

- Về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế: “Chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu...”; trong định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng “... kết hợp có hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh...”.

- Về hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN: được Đại hội XII xác định “... là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của nền kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

**Thứ tư**, những nội dung cơ bản, những điểm mới về văn hóa - xã hội, văn kiện Đại hội XII nêu rõ 3 nội dung:

- Thứ nhất: Về phương hướng và giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ gắn với phát triển nguồn nhân lực. Cụ thể: Phát triển giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ tổ quốc...; Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học, công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu... Đồng thời giữa giáo dục, đào tạo và khoa học - công nghệ phải gắn kết, tương tác lẫn nhau.

- Thứ hai: Về phương hướng và giải pháp xây dựng, phát triển văn hoá, con người Việt Nam. Trong đó đặt lên hàng đầu về nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; Xây dựng một môi trường văn hoá lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế; Phát triển công nghiệp văn hoá đi đôi

với xây dựng, hoàn thiện thị trường dịch vụ và sản phẩm văn hoá.

- Thứ ba: Về phương hướng và giải pháp quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Văn kiện Đại hội XII đã xác định những nhiệm vụ và giải pháp để tiếp tục thực hiện hiệu quả hơn trong 5 năm tới.

**Thứ năm**, những nội dung cơ bản, những điểm mới về quốc phòng, an ninh. Thể hiện ngay ở chủ đề Đại hội: Đại hội XI nêu 5 thành tố: sự lãnh đạo của Đảng; dân tộc, dân chủ; đổi mới; mục tiêu xây dựng đất nước. Chủ đề Đại hội XII có 5 thành tố, thêm thành tố: “bảo vệ Tổ quốc”.

Trong báo cáo chính trị Đại hội XII ghi rõ: “Tăng cường quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới”. Cụm từ “tình hình mới” là điểm mới được nhấn mạnh.

Về đánh giá tình hình văn kiện đại hội XII của đảng nêu “Trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều phức tạp, chúng ta kiên quyết, kiên trì đấu tranh giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ quốc phòng an ninh và trật tự, an toàn xã hội”. có 3 vấn đề mới được khẳng định (1. Về nhận thức có bước phát triển; 2. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn kết với thế trận an ninh nhân dân tiếp tục được tăng cường, củng cố; 3. Sức mạnh của QĐND và CAND được tăng cường).

Về mục tiêu: có 2 điểm mới (1. “*Tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế*”; 2. “*Kiên quyết, kiên trì*” đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc).

Về phương hướng, nhiệm vụ có 2 điểm mới (1. *Kết hợp chặt chẽ KT, VH, XH với QP- AN và ngược lại*; 2. *chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch*)...

**Thứ sáu**, những nội dung cơ bản, những điểm mới về đối ngoại, có 8 điểm mới (1. *Lần đầu tiên nhiệm vụ đối ngoại được nêu như một thành tố của chủ đề Đại hội*; 2. *Công tác đối ngoại nhiệm kỳ trước được đánh giá sâu hơn*; 3. *Mục tiêu đối ngoại được đề cập rõ hơn và ở mức độ cao nhất*; 4. *Phương châm chỉ đạo các hoạt động đối ngoại được nêu rõ hơn*; 5. *Quan điểm chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc được nêu cụ thể hơn*; 6. *Các quan điểm chỉ đạo, định hướng lớn đối với quá trình hội nhập quốc tế được nêu rõ*; 7. *Công tác đối ngoại đa phương hóa được nhấn mạnh*; 8. *Công tác đối ngoại nhân dân được tiếp cận theo phương cách mới*).

**Thứ bảy**, những nội dung cơ bản, những điểm mới về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Điểm mới: Đại đoàn kết dân tộc là “động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; “phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; “tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc”;... xác định rõ đối tượng của tập hợp, đoàn kết “mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước”; để tạo “sinh lực mới của khối đại

đoàn kết toàn dân tộc”, phải “tăng cường quan hệ mật thiết giữ Nhân dân với Đảng, Nhà nước”...

Về phát huy dân chủ XHCN, Đại hội XII có nhiều đổi mới để bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, như: sự xây dựng về quyết sách dân chủ; về vấn đề thực hiện quyền con người và đề cao đạo đức xã hội; Đại hội đã tìm được điểm mấu chốt trên phương diện phát huy và thực hành quyền dân chủ XHCN...

**Thứ tám**, những nội dung cơ bản, những điểm mới về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, nổi bật như: trong phương hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN là “tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp và pháp luật”, trong việc hoàn thiện hệ thống nhiệm vụ, giải pháp xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN; trong việc xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng với việc đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và trong mỗi nhóm đều có sự bổ sung, phát triển.

**Thứ chín**, những nội dung cơ bản, những điểm mới trong việc xác định 6 nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng (*1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; 2. Xây dựng tổ chức bộ máy chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; 3. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; 4. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; 5. Thu hút, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn nhân lực và sức sáng tạo của nhân dân; 6. Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội*).

Gợi ý các giải pháp chủ yếu để thực hiện các nội dung đã nêu trên:

+ Cần tập trung nghiên cứu, nắm vững những tư tưởng chỉ đạo, nội dung cốt lõi, những vấn đề mới trong văn kiện Đại hội XII;

Trong 6 nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội XII xác định, cần nghiên cứu kỹ từng nhiệm vụ, liên hệ những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị; Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cá nhân trên lĩnh vực phụ trách để triển khai thực hiện có hiệu quả, đưa nghị quyết đi vào cuộc sống.

+ Theo chức trách và nhiệm vụ được giao, các cấp ủy, tổ chức Đảng, trước hết là người đứng đầu phải chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, kết hợp với việc thực hiện các nghị quyết đại hội đảng ở địa phương, đơn vị mình.

+ Tập trung chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với tình hình của địa phương, đơn vị, cá nhân về thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng có hiệu quả. (*nhấn mạnh việc triển khai, thực hiện Nghị quyết XII của Đảng gắn với 3 mũi đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội Đảng cấp địa phương, đơn vị*).

**Câu hỏi 2:** *Theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách hãy nêu các giải pháp, kiến nghị, đề xuất để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Chỉ thị*

***05-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới?***

**Gợi ý trả lời:**

- Đặt vấn đề, nêu khái quát về những kết quả đạt được, những hạn chế yếu kém trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

*\* Về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI).*

Nêu các giải pháp, kiến nghị để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”

- Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp rà soát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 trong thời gian qua và kế hoạch sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

- Bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc cho phù hợp với Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nghị quyết của đại hội đảng bộ cấp mình và tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 gắn với thực hiện Quy định của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống cách mạng cho cán bộ, đảng viên; kiên quyết phê phán, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng; tăng cường sự thống nhất ý chí, hành động trong Đảng, giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

- Xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài để xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, có phẩm chất và uy tín, đủ năng lực, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Thực hiện nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm trong các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4, trọng tâm là kiểm tra việc sửa chữa, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4, kiểm điểm hàng năm và những vấn đề mới phát sinh liên quan đến trách nhiệm của tập thể và cá nhân.

*\* Về thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới:*

+ Tiếp tục đẩy mạnh học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến tận cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong Đảng, hệ thống chính trị và nhân dân, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành công việc, tự giác,

thường xuyên.

+ Tổ chức học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục và có hệ thống bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

+ Đưa việc học tập và làm theo và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nghị quyết của các cấp ủy và nội dung sinh hoạt thường xuyên của chi bộ, gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị... Lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức đảng hằng năm.

+ Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc triển khai thực hiện theo phương châm trên trước, dưới sau; trong trước, ngoài sau; học đi đôi với làm theo, chú trọng việc làm theo bằng những hành động và việc làm cụ thể. Xây dựng, tổng kết và nhân rộng những điển hình tiên tiến về làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, kết hợp giữa "xây" với "chống"; Đề cao trách nhiệm nêu gương, tự giác học trước, làm theo trước để nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, của cán bộ, đảng viên; Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị; Hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến đạo đức công vụ.

+ Tiếp tục đưa nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và trường chính trị, trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp, bảo đảm phù hợp với từng cấp học, bậc học và với yêu cầu giáo dục, đào tạo.

+ Về tổ chức thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh do cấp ủy các cấp, trực tiếp là ban thường vụ cấp ủy, đồng chí bí thư cấp ủy chỉ đạo